UỶ BAN NHÂN DÂN **HUYỆN TRỰC NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 53 /KH-UBND	*Trực Ninh, ngày 17 tháng 4 năm 2024*

KẾ HOẠCH
Thực hiện Chương trình trợ giúp người khuyết tật năm 2024

Thực hiện Kế hoạch số 61/KH-UBND ngày 09/4/2024 của UBND tỉnh về việc thực hiện Chương trình trợ giúp người khuyết tật năm 2024; UBND huyện Trực Ninh ban hành kế hoạch triển khai, thực hiện trên địa bàn huyện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân trên địa bàn huyện trong việc thực hiện chính sách, pháp luật của Nhà nước về bảo vệ, chăm sóc và trợ giúp người khuyết tật.

- Tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong thực hiện chính sách, pháp luật về người khuyết tật; tạo điều kiện để người khuyết tật được tiếp cận các chính sách trợ giúp về y tế, giáo dục, đào tạo nghề, tạo việc làm, hỗ trợ sinh kế, trợ giúp pháp lý, văn hóa, thể thao và du lịch.

- Vận động nguồn lực xã hội để trợ giúp người khuyết tật nhằm nâng cao chất lượng cuộc sống vật chất, tinh thần cho người khuyết tật, từng bước để người khuyết tật tham gia bình đẳng vào các hoạt động của xã hội.

2. Yêu cầu

- Xây dựng, tổ chức thực hiện hiệu quả các chương trình, hoạt động chăm sóc, trợ giúp người khuyết tật để họ vươn lên sống độc lập, hòa nhập xã hội góp phần vào phát triển kinh tế- xã hội và giúp đỡ người khuyết tật khác; tạo điều kiện thuận lợi để người khuyết tật tiếp cận các chính sách giáo dục, học nghề, việc làm, tín dụng, bảo trợ xã hội, hoạt động văn hóa, thể dục, thể thao.

- Các cơ quan, đơn vị có liên quan phải phối hợp chặt chẽ, đồng bộ, kịp thời thông tin, trao đổi những vấn đề khó khăn để cùng thống nhất biện pháp giải quyết nhằm đạt được kết quả cao nhất trong chăm lo đời sống người khuyết tật.

II. NỘI DUNG CÁC HOẠT ĐỘNG

1. Công tác tuyên truyền

- Tuyên truyền sâu rộng trên các phương tiện thông tin đại chúng về chính sách đối với người khuyết tật, về Chương trình trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2021- 2030 cũng như Kế hoạch triển khai trên địa bàn huyện để mọi người biết cách chủ động phát hiện sớm, phòng ngừa khuyết tật và những người khuyết tật được hưởng đầy đủ các dịch vụ chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức năng cũng như các dịch vụ của cộng đồng.

- Treo băng-rôn tuyên truyền các chính sách trợ giúp xã hội đối với người khuyết tật vào dịp Ngày Người khuyết tật Việt Nam 18/4 và Ngày Quốc tế Người khuyết tật 03/12 hằng năm.

- Tuyên truyền về các tấm gương người khuyết tật vượt khó, vươn lên trong cuộc sống, các tổ chức, cá nhân có nhiều đóng góp trong công tác trợ giúp người khuyết tật, phòng chống phân biệt đối xử với người khuyết tật.

2. Trợ giúp y tế

- Thực hiện các dịch vụ phát hiện sớm những khiếm khuyết ở trẻ trước khi sinh và trẻ sơ sinh; tuyên truyền, tư vấn và cung cấp dịch vụ về chăm sóc sức khỏe sinh sản.

- Đẩy mạnh phòng ngừa, phát hiện sớm, kịp thời để giảm thiểu khuyết tật bẩm sinh, tai nạn thương tích và khuyết tật do các nguy cơ khác; tuyên truyền, tư vấn, cung cấp dịch vụ về chăm sóc sức khỏe sinh sản cho người khuyết tật.

- Thực hiện tốt các chính sách pháp luật về giám định khuyết tật, phục hồi chức năng và các chính sách bảo hiểm y tế cho người khuyết tật.

- Triển khai chương trình phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng.

3. Trợ giúp giáo dục

- Thực hiện đầy đủ các hỗ trợ, chính sách về giáo dục đối với người khuyết tật và đối với giáo viên, nhân viên tham gia giáo dục trẻ khuyết tật.

- Vận động gia đình có trẻ em khuyết tật trong độ tuổi đi học, có khả năng tham gia học tập đưa trẻ khuyết tật đến trường; đồng thời, tạo điều kiện thuận lợi để người khuyết tật được học tập phù hợp với nhu cầu và khả năng của người khuyết tật, đặc biệt là trẻ em khuyết tật mầm non được can thiệp giáo dục sớm và trẻ khuyết tật trong độ tuổi đi học được đến trường.

- Tham gia xây dựng tài liệu, tập huấn và tổ chức tập huấn về nghiệp vụ giáo dục người khuyết tật;

- Rà soát, cập nhật, quản lý dữ liệu về nhu cầu giáo dục đặc biệt của người khuyết tật vào phần mềm quản lý hệ thống hỗ trợ giáo dục người khuyết tật.

4. Trợ giúp giáo dục nghề nghiệp, tạo việc làm và hỗ trợ sinh kế

- Rà soát, thống kê nhu cầu học nghề của người khuyết tật; tổ chức đào tạo nghề cho người khuyết tật có nhu cầu theo quy định, kết nối với các doanh nghiệp, cá nhân nhằm tạo việc làm cho người khuyết tật sau khi học nghề.

- Khuyến khích các tổ chức, cá nhân thành lập cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh dành riêng cho người khuyết tật nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho người khuyết tật có nhu cầu được học nghề và tìm việc làm phù hợp; thực hiện các chính sách ưu đãi, hỗ trợ các cơ sở sản xuất, kinh doanh sử dụng từ 30% tổng số lao động trở lên là người khuyết tật theo quy định (khi doanh nghiệp có nhu cầu).

- Ưu tiên thanh niên khuyết tật khởi nghiệp, phụ nữ khuyết tật, người khuyết tật và các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh sử dụng nhiều lao động là người khuyết tật được vay vốn ưu đãi từ hệ thống Ngân hàng Chính sách xã hội để tạo việc làm và mở rộng việc làm.

- Vận động nguồn lực xã hội để hỗ trợ vốn, xây dựng mô hình sinh kế cho người khuyết tật/gia đình người khuyết tật.

5. Phòng chống dịch bệnh và giảm nhẹ thiên tai

- Tham gia xây dựng tài liệu, phối hợp tổ chức tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác trợ giúp người khuyết tật, người khuyết tật và tổ chức của người khuyết tật trong phòng chống dịch bệnh và giảm nhẹ thiên tai.

- Xây dựng mô hình phòng chống dịch bệnh và giảm nhẹ thiên tai bảo đảm khả năng tiếp cận đối với người khuyết tật.

- Ứng dụng công nghệ, thiết bị chuyên dụng giúp người khuyết tật nhận thông tin cảnh báo sớm để ứng phó với dịch bệnh và thiên tai.

6. Trợ giúp tiếp cận công trình xây dựng

- Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát thực hiện các quy định, quy chuẩn và tiêu chuẩn xây dựng công trình để đảm bảo cho người khuyết tật có thể tiếp cận, sử dụng. Trong quá trình tiến hành đầu tư xây dựng mới hoặc cải tạo công trình công cộng, yêu cầu phải tuân thủ hệ thống quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về xây dựng để bảo đảm người khuyết tật tiếp cận.

- Tham gia xây dựng các tài liệu minh họa, hướng dẫn thực hiện, giáo trình giảng dạy về thiết kế tiếp cận các công trình xây dựng trong công tác đào tạo, tập huấn và nâng cao nhận thức của cộng đồng.

7. Trợ giúp tiếp cận và tham gia giao thông

- Tiếp tục vận động các đơn vị vận tải thực hiện miễn, giảm giá vé, giá dịch vụ giao thông công cộng cho người khuyết tật; khuyến khích, vận động đơn vị vận tải đầu tư mới phương tiện giao thông công cộng có chỗ ưu tiên cho người khuyết tật, có công cụ hỗ trợ lên, xuống thuận tiện hoặc sự trợ giúp phù hợp với đặc điểm của người khuyết tật.

- Vận động các đơn vị vận tải ưu tiên bố trí mua vé, hỗ trợ, sắp xếp chỗ ngồi thuận tiện cho người khuyết tật khi sử dụng các phương tiện giao thông công cộng. Người khuyết tật khi tham gia giao thông công cộng được sử dụng các phương tiện hỗ trợ hoặc sự trợ giúp tương ứng; được phép mang theo và miễn phí khi mang phương tiện, thiết bị hỗ trợ phù hợp. Xe khách tuyến cố định bố trí chỗ ngồi ưu tiên cho người khuyết tật, người cao tuổi và phụ nữ đang mang thai theo quy định về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô.

- Tăng cường năng lực hướng dẫn, kiểm tra, giám sát thực hiện các quy định về giao thông tiếp cận để người khuyết tật có thể tiếp cận, sử dụng.

- Phát triển các tuyến xe vận tải hành khách công cộng để người khuyết tật tham gia giao thông.

8. Trợ giúp tiếp cận và sử dụng công nghệ thông tin và truyền thông

Tổ chức ứng dụng các công nghệ, công cụ tiện ích hỗ trợ người khuyết tật tiếp cận công nghệ thông tin và truyền thông.

9. Trợ giúp pháp lý

- Tuyên truyền pháp luật về người khuyết tật và chủ trương, chính sách, chương trình trợ giúp người khuyết tật. Đẩy mạnh công tác truyền thông về hoạt động trợ giúp pháp lý và quyền được trợ giúp pháp lý của người khuyết tật có khó khăn về tài chính thông qua các hoạt động thích hợp.

- Xây dựng các chương trình, tài liệu, tờ gấp pháp luật và tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho đội ngũ người thực hiện trợ giúp pháp lý và cho người khuyết tật.

- Tăng cường thực hiện hoạt động trợ giúp pháp lý tại xã, thị trấn nơi nhiều người khuyết tật có khó khăn về tài chính có nhu cầu trợ giúp pháp lý; tại các cơ sở trợ giúp xã hội, trường học, cơ sở kinh doanh và các tổ chức khác của người khuyết tật khi có yêu cầu và phù hợp với điều kiện của địa phương.

10. Hỗ trợ cho người khuyết tật trong hoạt động văn hóa, thể thao và du lịch

- Phối hợp tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, sáng tác thơ ca, hội họa, âm nhạc, thể dục thể thao dành cho người khuyết tật.

- Phối hợp, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, cơ sở có thu phí dịch vụ thực hiện miễn, giảm giá vé, giá dịch vụ khi người khuyết tật trực tiếp tham gia, sử dụng các dịch vụ văn hóa, thể thao, giải trí và du lịch tại các cơ sở văn hóa trên địa bàn huyện.

- Hỗ trợ và tạo điều kiện cho người khuyết tật tham gia tập luyện, thi đấu một số môn thể thao phù hợp.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ để người khuyết tật có thể nắm được thông tin về các điểm tham quan du lịch, nhà hàng, khách sạn, phương tiện và mức độ tiếp cận các điểm này với người khuyết tật.

- Hướng dẫn các xã, thị trấn thành lập câu lạc bộ thể dục, thể thao, văn nghệ của người khuyết tật; hỗ trợ các hoạt động vận động, thành lập và duy trì các Câu lạc bộ thể dục thể thao người khuyết tật; khuyến khích, động viên người khuyết tật tham gia các hoạt động văn hoá, văn nghệ, các câu lạc bộ thể dục, thể thao tại các địa phương.

11. Hỗ trợ người khuyết tật trong việc tiếp cận các chính sách về an sinh xã hội

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời chính sách trợ giúp xã hội của Nhà nước đối với người khuyết tật theo quy định.

- Hỗ trợ khó khăn đột xuất đối với những trường hợp có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn; tổ chức tặng quà, thăm hỏi động viên nhân Ngày Người khuyết tật Việt Nam 18/4 và Ngày quốc tế người khuyết tật 03/12.

- Tăng cường phối hợp trong việc kết nối thông tin, cung cấp các dịch vụ trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn; thực hiện tiếp nhận, chăm sóc, nuôi dưỡng, hồi gia đối tượng tại các cơ sở trợ giúp xã hội tái hòa nhập cộng đồng.

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách trợ giúp xã hội đối với người khuyết tật (tại cộng đồng và cơ sở trợ giúp xã hội).

12. Hỗ trợ tiếp cận tín dụng

- Đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền các chính sách tín dụng ưu đãi của Nhà nước đối với người khuyết tật, cơ sở sản xuất kinh doanh sử dụng nhiều lao động là người khuyết tật.

- Khảo sát nhu cầu vay vốn tạo việc làm, ưu tiên nguồn vốn các chương trình tín dụng ưu đãi để đáp ứng nhu cầu vay vốn.

- Tăng cường công tác kiểm tra việc triển khai cho vay đối với người khuyết tật tự tạo việc làm hoặc hộ gia đình tạo việc làm cho người khuyết tật và cơ sở sản xuất kinh doanh sử dụng nhiều lao động là người khuyết tật.

13. Trợ giúp phụ nữ khuyết tật

- Tuyên truyền nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, cộng đồng về thực hiện chính sách trợ giúp xã hội đối với phụ nữ khuyết tật. Tổ chức lồng ghép các hoạt động chia sẻ kinh nghiệm, kết nối phụ nữ có nhu cầu tới các dịch vụ sẵn có nhằm hỗ trợ phụ nữ khuyết tật tiếp cận với chính sách trợ giúp xã hội.

- Lồng ghép vận động các nguồn lực hỗ trợ phụ nữ khuyết tật tại cộng đồng; xây dựng mô hình phụ nữ khuyết tật khởi nghiệp, tự lực vươn lên trong cuộc sống, hòa nhập xã hội.

14. Hỗ trợ người khuyết tật sống độc lập và hòa nhập cộng đồng

Vận động nguồn lực hỗ trợ sản xuất, cung cấp các trang thiết bị, dụng cụ trợ giúp đối với người khuyết tật; hỗ trợ người khuyết tật các phương tiện đi lại và các thiết bị trợ giúp như: Xe lăn, xe lắc, khung tập đi, gậy, máy trợ thính, chân giả, tay giả và các thiết bị cần thiết.

15. Nâng cao nhận thức, năng lực chăm sóc, hỗ trợ người khuyết tật

- Tập huấn cho cán bộ, nhân viên và cộng tác viên trợ giúp người khuyết tật.

- Tập huấn cho gia đình người khuyết tật về kỹ năng, phương pháp chăm sóc và phục hồi chức năng cho người khuyết tật; tập huấn các kỹ năng sống cho người khuyết tật.

- Tham gia các hội nghị, hội thảo chia sẻ thông tin, kinh nghiệm về hoạt động trợ giúp người khuyết tật do Bộ, ngành Trung ương và các tổ chức phi chính phủ tổ chức (nếu có).

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện từ các Chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình, đề án liên quan và nguồn kinh phí trong dự toán chi thường xuyên hằng năm;

2. Từ nguồn xã hội hóa và các nguồn hợp pháp khác.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Lao động- Thương binh và Xã hội

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện các chính sách, pháp luật về người khuyết tật; tổ chức các hoạt động tuyên truyền nâng cao nhận thức về người khuyết tật và các vấn đề khuyết tật cho cộng đồng.

- Phối hợp tổ chức đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ làm việc trong lĩnh vực trợ giúp người khuyết tật; tập huấn các kỹ năng cho người khuyết tật, gia đình người khuyết tật.

- Rà soát nhu cầu học nghề và tổ chức đào tạo nghề cho người khuyết tật; phối hợp với các đơn vị có liên quan hỗ trợ tạo việc làm cho người khuyết tật.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan hướng dẫn, triển khai, kiểm tra, giám sát các hoạt động và tổng hợp kết quả báo cáo UBND huyện và Sở Lao động- Thương binh và Xã hội.

2. Phòng Tài chính- Kế hoạch

- Phối hợp với các cơ quan liên quan vận động, thu hút các nguồn vốn hỗ trợ cho các chương trình, dự án về trợ giúp người khuyết tật.

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ phối hợp với các cơ quan, đơn vị tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch theo đúng quy định.

3. Phòng Kinh tế và Hạ tầng

- Tổ chức thực hiện hoạt động trợ giúp người khuyết tật tiếp cận và tham gia giao thông thuận tiện, an toàn.

- Tổ chức thực hiện hoạt động trợ giúp người khuyết tật tiếp cận và sử dụng các công trình xây dựng.

4. Phòng Y tế và Trung tâm Y tế huyện

Chủ trì triển khai các hoạt động trợ giúp y tế đối với người khuyết tật; phối hợp với các đơn vị có liên quan triển khai chương trình phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng.

5. Phòng Giáo dục và Đào tạo

- Tổ chức thực hiện hoạt động trợ giúp người khuyết tật tiếp cận giáo dục.

- Tham mưu thực hiện việc cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất dạy và học, bảo đảm điều kiện tiếp cận giáo dục đối với người khuyết tật ở các cơ sở giáo dục thuộc phạm vi quản lý có trẻ khuyết tật học, hòa nhập.

6. Phòng Văn hóa và Thông tin

- Phối hợp thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền chủ trương chính sách của Đảng, Nhà nước và của tỉnh, huyện về công tác chăm sóc và phục hồi chức năng cho người khuyết tật.

- Tổ chức thực hiện hoạt động hỗ trợ người khuyết tật tiếp cận và sử dụng công nghệ thông tin và truyền thông.

- Tổ chức thực hiện hoạt động hỗ trợ người khuyết tật trong hoạt động văn hoá, thể thao và du lịch.

7. Phòng Tư pháp

Tổ chức thực hiện hoạt động phổ biến và giáo dục pháp luật; trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật.

8. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Phối hợp tổ chức các lớp tập huấn nâng cao năng lực ứng phó thiên tai cho đối tượng là người khuyết tật.

9. Trung tâm Văn hóa- Thông tin và Thể thao huyện

Xây dựng kế hoạch tuyên truyền; mở các chuyên trang, chuyên mục, phóng sự, tin bài thông tin về các chính sách, các hoạt động trợ giúp chăm sóc, các biện pháp phòng ngừa khuyết tật, phòng chống bạo lực, phân biệt đối xử đối với người khuyết tật.

10. Ngân hàng Chính sách xã hội huyện

- Phối hợp chặt chẽ với cấp ủy, chính quyền địa phương, các tổ chức chính trị - xã hội nhận ủy thác để thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến các chính sách tín dụng ưu đãi đến với người dân.

- Ưu tiên thực hiện cho vay vốn đối với người lao động là người khuyết tật, các cơ sở sản xuất kinh doanh có sử dụng lao động là người khuyết tật có nhu cầu vay vốn để hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm với lãi suất ưu đãi theo quy định.

11. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, Liên đoàn Lao động huyện, Hội Liên hiệp phụ nữ huyện, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh huyện, Hội Chữ thập đỏ huyện, Hội Người khuyết tật huyện, Hội Người mù huyện, Hội Nạn nhân chất độc da cam/dioxin huyện

- Theo phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình tham gia tổ chức triển khai thực hiện các hoạt động trợ giúp người khuyết tật theo nội dung của Kế hoạch.

- Tăng cường công tác truyền thông, giáo dục, vận động nâng cao nhận thức của cộng đồng trong việc chăm sóc, hỗ trợ người khuyết tật.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện nội dung, chính sách pháp luật về người khuyết tật.

12. UBND các xã, thị trấn

- Xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch tại địa phương; thực hiện tốt chính sách trợ giúp đối với người khuyết tật, nhất là chính sách về y tế, giáo dục, trợ cấp xã hội hằng tháng.

- Tổ chức các hoạt động tuyên truyền nâng cao nhận thức về người khuyết tật và các vấn đề khuyết tật, công tác chăm sóc và phục hồi chức năng cho người khuyết tật.

- Phân công cán bộ thường xuyên nắm bắt tình hình, quản lý đối tượng trên địa bàn và phối hợp với các cơ quan có liên quan đưa đối tượng đi điều trị, chăm sóc phục hồi; giải quyết đầy đủ và kịp thời chế độ chính sách trợ giúp xã hội đối với người khuyết tật trên địa bàn theo quy định; chú trọng chăm sóc giúp đỡ người khuyết tật nghèo, cô đơn, có hoàn cảnh khó khăn; hỗ trợ các hoạt động vận động, thành lập và duy trì các Câu lạc bộ thể dục, thể thao, văn hoá, văn nghệ tại các địa phương người khuyết tật có khả năng tiếp cận, thu hút người khuyết tật tham gia.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương trình trợ giúp người khuyết tật trên địa bàn huyện năm 2024. UBND huyện yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn triển khai thực hiện đạt kết quả./.

Nơi nhận:
- Sở Lao động-TB&XH;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Các ban, ngành, cơ quan, đoàn thể của huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- BBT Cổng thông tin điện tử huyện;
- Lưu: VT, LĐTBXH.

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hà Quang Vinh